

**TẬP ĐOÀN DỆT MAY
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 276/TĐDMVN-THPC

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SỞ GD&ĐT HÀ NỘI**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Tên doanh nghiệp: **TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM**

Mã chứng khoán: **VGT**

Trụ sở chính: 25 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Trụ sở giao dịch: 41A Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

Điện thoại: + 84.24.38257700 - Fax: +84.24.38262269

Người được ủy quyền công bố thông tin: Tạ Hữu Doanh

Loại thông tin công bố: 24h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

Biên bản họp, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 và các tài liệu kèm theo trong biên bản, nghị quyết.

Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Tập đoàn Dệt May Việt Nam theo đường link: www.vinatex.com.vn mục Quan hệ cổ đông vào ngày 24/05/2022.

Tập đoàn Dệt May Việt Nam xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận: *AT*

- Như trên;
- TGD (để b/c);
- Lưu VT, THPC.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**



Tạ Hữu Doanh

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Tên Công ty: Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex).

Trụ sở tại Hà Nội: Số 41A Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội.

Trụ sở tại TP. Hồ Chí Minh: Số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Thời gian: Từ 09h - 11h45' ngày 24/05/2022.

Địa điểm: Trung tâm Hội nghị Almaz, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Quận Long Biên, TP. Hà Nội.

DIỄN BIẾN CUỘC HỌP

A. KHAI MẠC, THÀNH PHẦN THAM DỰ VÀ TÍNH HỢP LỆ CỦA ĐẠI HỘI

I. KHAI MẠC VÀ THÀNH PHẦN THAM DỰ ĐẠI HỘI

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Thu Hiền - Chánh Văn phòng Tập đoàn Dệt may Việt Nam thay mặt Ban tổ chức phát biểu khai mạc Đại hội và giới thiệu thành phần tham dự.

1. Khách mời:

- Ông Hồ Sỹ Hùng – Phó Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (UBQLVNN) và Đại diện Vụ Tổng hợp UBQLVNN
- Ông Vũ Đức Giang – Chủ tịch Hiệp hội Dệt May Việt Nam.
- Ông Lê Nho Thương - Chủ tịch Công đoàn Dệt May Việt Nam.
- Đại diện Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).
- Đại diện lãnh đạo Công ty Kiểm toán KPMG Việt Nam.

2. Tập đoàn Dệt May Việt Nam:

- Ông Lê Tiến Trường - Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
- Ông Trần Quang Nghị - Phó Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
- Ông Cao Hữu Hiếu – Tổng giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam.
- Các thành viên HĐQT; Cơ quan điều hành; Ban kiểm soát, Trưởng, Phó các ban chức năng thuộc Tập đoàn Dệt May Việt Nam; Cổ đông và đại diện cổ đông/nhóm cổ đông của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Đại hội đã nghe Bà Trần Thị Thu Thảo - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông.

Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội: 26.664 cổ đông đại diện cho quyền sở hữu 500.000.000 cổ phần, bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Tổng số cổ đông (sở hữu và đại diện theo ủy quyền) có mặt và đủ điều kiện tham dự Đại hội là 24 cổ đông, đại diện cho 382.657.300 cổ phần, bằng 76,53% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

Theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Tập đoàn Dệt May Việt Nam đủ điều kiện tiến hành.

B. NỘI DUNG CHÍNH

I. THÔNG QUA QUY CHẾ ĐẠI HỘI

Đại hội đã nghe Dự thảo Quy chế “Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022”.

Kết quả biểu quyết thông qua:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 %
- + Không có ý kiến: 0 %

II. CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Ông Lê Tiến Trường – Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Dệt May Việt Nam, chủ tọa và điều hành Đại hội đồng Cổ đông năm 2022.

III. GIỚI THIỆU ĐOÀN THƯ KÝ VÀ BẦU BAN KIỂM PHIẾU

1. Chủ tọa Đại hội giới thiệu Đoàn thư ký gồm 02 thành viên:

- Ông Vương Đức Anh - Chánh văn phòng HĐQT.
- Bà Đặng Thanh Huyền - Phó chánh văn phòng HĐQT.

2. Đại hội đã bầu Ban kiểm phiếu gồm 05 thành viên:

- Ông Tạ Hữu Doanh - Trưởng Ban Tổng hợp pháp chế: Trưởng ban
- Ông Nguyễn Thăng Long - Phó Ban CNTT & CDS: Thành viên
- Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Chuyên viên Ban THPC: Thành viên
- Ông Ngô Cao Kỳ - Chuyên viên Ban ĐTPT: Thành viên
- Ông Vũ Ngọc Tú – Chuyên viên Ban TCKT Thành viên

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 %

+ Không có ý kiến: 0 %

IV. THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đã nghe Ông Lê Tiến Trường – Chủ tọa Đại hội trình bày chương trình đại hội.

Phần 1: Trình bày các báo cáo và tờ trình:

1. Báo cáo HĐQT và HĐQT đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch năm 2022
2. Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2021
3. Tờ trình phê duyệt BCTC năm 2021 và kế hoạch năm 2022
4. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2021
5. Tờ trình lương, thù lao HĐQT và BKS năm 2021 và KH năm 2022
6. Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022

Phần 2: Phân thảo luận và biểu quyết

Đại hội tiến hành thảo luận và biểu quyết thông qua các nội dung đã trình bày tại Phần 1.

Kết quả biểu quyết thông qua chương trình Đại hội:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 %
- + Không có ý kiến: 0 %

V. CÁC NỘI DUNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Đại hội đã nghe Chủ tọa Đại hội, Trưởng Ban Kiểm soát và Cơ quan điều hành Tập đoàn trình bày các nội dung:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch năm 2022 quan điều hành, do ông Cao Hữu Hiếu – Tổng giám đốc trình bày.
2. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị, do ông Lê Tiến Trường – Chủ tịch HĐQT, chủ tọa Đại hội trình bày.
3. Báo cáo năm 2021 của Ban kiểm soát, do bà Trần Thị Thu Hằng – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày.
4. Tờ trình số 230/TTr-HĐQT ngày 29/4/2022 của Hội đồng quản trị về việc Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, do ông Phạm Văn Tân – Phó tổng giám đốc trình bày, với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

4.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

4.1.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

- Doanh thu: 16.985 tỷ đồng, bằng 97,8% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 1.456 tỷ đồng, bằng 208,1% so với kế hoạch

4.1.2. Kết quả kinh doanh Công ty mẹ

- Doanh thu: 1.629,1 tỷ đồng, bằng 107.0% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 310,9 tỷ đồng, bằng 154.9% so với kế hoạch

4.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

4.2.1. Kế hoạch kinh doanh hợp nhất:

- Doanh thu: 18.067 tỷ đồng, bằng 106.4% so với 2021
- Lợi nhuận trước thuế: 951 tỷ đồng, bằng 65.3% so với 2021

4.2.2. Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ:

- Doanh thu: 1.750,1 tỷ đồng, bằng 107,4% so với 2021
- Lợi nhuận trước thuế: 330,6 tỷ đồng, bằng 106,3% so với 2021

5. Tờ trình số 269/TTr-HĐQT ngày 20/5/2022 của Hội đồng quản trị về việc Phân phối lợi nhuận năm 2021, do ông Phạm Văn Tân – Phó Tổng giám đốc trình bày.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021: 503.157.559.155 đồng.
- Phương án phân phối lợi nhuận:
 - Chia cổ tức với tỷ lệ 7% vốn điều lệ: 350.000.000.000 đồng. Trong đó, đã tạm ứng cổ tức 5% vốn điều lệ trong tháng 3/2022.
 - Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: 20.957.000.000 đồng, bằng 6,75% lợi nhuận sau thuế năm 2021. Mức trích cụ thể của các Quỹ giao Hội đồng quản trị xem xét quyết định.
 - Trích quỹ khen thưởng cho Người quản lý 1.300.000.000 đồng bằng 0,42% lợi nhuận sau thuế năm 2021.
 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển năm sau: 130.900.559.155 đồng.
- Thời gian chi trả cổ tức: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022.

6. Tờ trình số 270/TTr-HĐQT ngày 20/5/2022 của Hội đồng quản trị về việc Thông qua tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2021 và Phương án chi trả tiền lương/thù lao năm 2022, do ông Phạm Văn Tân – Phó Tổng giám đốc trình bày.

6.1. Năm 2021:

Tiền lương và thù lao thực tế chi là 4.519 triệu đồng.

Trong đó: + Hội đồng quản trị: 3.472 triệu đồng.
+ Ban kiểm soát: 1.047 triệu đồng.

6.2. Năm 2022:

Kế hoạch quỹ tiền lương và thù lao năm 2022 là 4.104 triệu đồng.

Trong đó: + Hội đồng quản trị: 2.544 triệu đồng.

+ Ban kiểm soát: 1.560 triệu đồng.

Quy tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của HĐQT, BKS thực hiện theo Quy định hiện hành và quyết toán theo số lượng thành viên thực tế.

7. Tờ trình số 231/TTr-BKS ngày 29/4/2022 của Ban kiểm soát về việc Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022, do bà Trần Thị Thu Hằng – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày.

Ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 của Tập đoàn:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

VI. THẢO LUẬN

Sau phần trình bày các Tờ trình, Đại hội đã được nghe ý kiến của hai đại biểu tham dự Đại hội, cụ thể như sau:

Ý kiến 1: Ông Vũ Đức Giang - Chủ tịch Hiệp hội Dệt May Việt Nam, cũng là một cổ đông của Vinatex

Ông Vũ Đức Giang đánh giá cao các báo cáo trình bày tại đại hội, các báo cáo đã được Hội đồng quản trị, Cơ quan điều hành của Vinatex chuẩn bị kỹ lưỡng và đặc biệt ấn tượng với báo cáo của Ông Lê Tiến Trường – Chủ tịch HĐQT Vinatex. Thông qua báo cáo thấy được kết quả đạt được năm 2021 của Vinatex là một kết quả thành công đặc biệt, trong đó có sự đóng góp lớn của ngành sợi. So với kết quả các năm trước, phần đóng góp của các đơn vị là công ty có vốn chi phối của Vinatex tăng lên đáng kể so với các công ty liên kết, thể hiện vai trò chỉ đạo của Lãnh đạo Tập đoàn. Điều này cũng cho thấy chiến lược phát triển đúng đắn và bền vững của Vinatex đang phát huy hiệu quả.

Kết quả sản xuất kinh doanh của Vinatex Quý 1/2022 vẫn rất tốt. Tuy nhiên đang có rất nhiều thách thức, tình hình kinh tế đang diễn biến hết sức nhanh và phức tạp như sức cầu xuống mức thấp ở các thị trường xuất khẩu chủ lực của ngành Dệt May như Hoa Kỳ, chiến tranh giữa Nga và Ukraina và chính sách zero Covid của Trung Quốc kéo dài ảnh hưởng nghiêm trọng tới chuỗi cung ứng toàn cầu... Vì vậy, chúng ta cần phải tập chung có nhiều giải pháp hơn nữa để duy trì được kết quả tốt.

Hiệp hội Dệt May Việt Nam có khoảng 1000 thành viên. Đánh giá về quy mô và năng lực của Vinatex, ông Giang cho biết nếu so sánh với các doanh nghiệp dệt may có vốn FDI như Texhong thì Vinatex còn rất nhỏ. Do vậy, đối với ngành Dệt May Việt Nam thì Vinatex cần xác định đang đứng ở đâu, có vai trò gì trong thời gian tới.

Vốn chủ sở hữu của Vinatex trong 8 năm qua vẫn giữ con số 5.000 tỷ đồng. Phần vốn từ tiền chuyển mục đích sử dụng đất 7 năm qua vẫn chưa giải quyết

xong làm cho doanh nghiệp gặp nhiều vướng mắc. Cơ quan đại diện quản lý vốn Nhà nước tại Vinatex là SCIC cần tìm giải pháp để tháo gỡ vấn đề này cho Vinatex.

Chung quan điểm với ông Lê Tiên Trường, tài sản lớn nhất của Vinatex chính là nguồn lực con người. Vinatex đang có đội ngũ cán bộ - lãnh đạo tại các doanh nghiệp, đồng thời là người đại diện vốn của Tập đoàn là những người rất giỏi về chuyên môn, tâm huyết với nghề. Chính vì vậy, nếu không có chính sách đãi ngộ tốt sẽ không thể thu hút và giữ chân những cán bộ lãnh đạo giỏi. Ông chia sẻ thực tế tại các doanh nghiệp dệt may tư nhân và doanh nghiệp FDI đang có chế độ đãi ngộ đối với người lao động tốt hơn rất nhiều so với các doanh nghiệp như Vinatex đang có chế độ đãi ngộ như hiện nay thì không bị “chảy máu chất xám” mới là chuyện lạ!

Vinatex nên tập trung có giải pháp cho nguồn lực cán bộ, người đại diện vốn: xây dựng cơ chế phù hợp, gắn kết về lợi ích của họ với doanh nghiệp để đảm bảo nguồn lực cho sự phát triển bền vững. Hiện đại diện vốn của Vinatex tại doanh nghiệp phải tuân thủ nhiều quy định của nhà nước, phải kê khai tài sản, áp lực về rủi ro ...

Hướng tới kỷ niệm 30 năm thành lập, Vinatex tiếp tục xây dựng nền tảng văn hóa Vinatex, xây dựng niềm tin tạo nền tảng phát triển tốt.

Ông Vũ Đức Giang kiến nghị với UBQLVNN và SCIC như sau:

- i. UBQLVNN và SCIC cần tạo một cơ chế linh hoạt, cơ chế đặc thù cho ngành dệt may, cho Vinatex để doanh nghiệp có sự chủ động trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình. Tránh tình trạng một dự án đầu tư trình xin chủ trương mất rất nhiều thời gian, đánh mất cơ hội vì trước đây tôi cũng từng là Chủ tịch Vinatex nên tôi rất hiểu việc này, trong khi đầu tư của Vinatex hiện còn quá nhỏ so với quy mô của một Tập đoàn.
- ii. Để doanh nghiệp phát triển có sự chủ động linh hoạt thì cần thực hiện giảm vốn Nhà nước càng sớm càng tốt.

Ý kiến 2: Ông Hồ Sỹ Hùng – Phó Chủ tịch, UBQLVNN tại Doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức rất chu đáo, tài liệu đại hội chuẩn bị đầy đủ chi tiết, đạt tiêu chuẩn của doanh nghiệp niêm yết.

Kết quả mà Vinatex đạt được trong năm 2021 là rất ấn tượng, hoạt động quản trị sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ rất tốt. Điểm khác biệt của Vinatex với các doanh nghiệp khác là các báo cáo của Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành Vinatex trình bày tại đại hội rất có chất lượng thể hiện qua các đánh giá phân tích sâu sắc tình hình hoạt động của doanh nghiệp, tình hình diễn biến kinh tế, thị trường. Các nội dung trong đại hội được chuẩn bị rất tốt và đem lại sự thuyết phục cao cả về số liệu lẫn các thông tin liên quan được trình bày tại đại hội. Điều này cho thấy đây là doanh nghiệp sẽ tạo ra sự phát triển ổn định, bền vững, và làm tăng lên giá trị - không phải là giá trị có thể nhìn thấy được mà là giá trị vô hình của doanh nghiệp. Kết quả trên cũng cho thấy định hướng chiến lược rõ ràng,

quản trị thông tin tốt, công tác dự báo rất tốt và sự nhanh nhạy trong việc nắm bắt tận dụng cơ hội và hiện thực hóa thành giá trị.

Ông Hồ Sỹ Hùng cũng nhấn mạnh, dệt may là một ngành quan trọng trong nền kinh tế. Do vậy, các cơ quan quản lý vốn đều có sự ủng hộ tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển.

Về vấn đề tăng vốn từ tiền chuyên mục đích sử dụng đất, UBQLVNN tại doanh nghiệp đã có quan điểm rõ ràng. Đây là vấn đề liên quan đến việc bàn giao giữa Bộ Công thương và SCIC. Do vậy, hai bên sẽ có giải pháp, xử lý kỹ thuật để giải quyết vấn đề này sớm nhất.

Sau khi lắng nghe các ý kiến phát biểu trên, Ông Lê Tiến Trường - Chủ tọa Đại hội tiếp thu các ý kiến và có nội dung trao đổi thêm như sau:

Theo Luật số 69/2014/QH13 ngày 26/11/2014 về “quản lý, sử dụng vốn Nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp” thì mọi vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, Người đại diện vốn đều phải báo cáo trước khi biểu quyết dẫn đến mất rất nhiều thời gian để xin ý kiến cơ quan quản lý vốn Nhà nước làm mất đi sự chủ động và cả nắm bắt kịp thời các cơ hội đầu tư, cơ hội kinh doanh trên thị trường đầy biến động và diễn biến nhanh như hiện nay.

Hiện nay, Luật số 69 đang được các Cơ quan quản lý Nhà nước chỉnh sửa bổ sung. Do vậy, trong thời gian Luật được sửa đổi ban hành, Vinatex mong muốn UBQLVNN và SCIC xem xét và thay đổi phân cấp ủy quyền đặc biệt là các vấn đề liên quan đến đầu tư. Vì việc áp dụng một khung quản trị chung cho Vinatex như các doanh nghiệp có quy mô nhỏ hơn là không hợp lý. Do vậy, Vinatex rất mong được UBQLVNN quan tâm để có cơ chế hợp lý cho Vinatex phát triển.

Các cổ đông khác không có ý kiến trao đổi thêm, Đại hội bước sang phần biểu quyết thông qua các tờ trình.

VII. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC TỜ TRÌNH

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 %
- + Không có ý kiến: 0 %

2. Báo cáo năm 2021 của Ban kiểm soát Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 %
- + Không có ý kiến: 0 %

3. Tờ trình số 230/TTr-HĐQT ngày 29/4/2022 của Hội đồng quản trị về việc Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

3.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

3.1.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

- Doanh thu: 16.985 tỷ đồng, bằng 97,8% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 1.456 tỷ đồng, bằng 208,1% so với kế hoạch

3.1.2. Kết quả kinh doanh Công ty mẹ

- Doanh thu: 1.629,1 tỷ đồng, bằng 107,0% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 310,9 tỷ đồng, bằng 154,9% so với kế hoạch

3.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

3.2.1. Kế hoạch kinh doanh hợp nhất:

- Doanh thu: 18.067 tỷ đồng, bằng 106,4% so với 2021
- Lợi nhuận trước thuế: 951 tỷ đồng, bằng 65,3% so với 2021

3.2.2. Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ:

- Doanh thu: 1.750,1 tỷ đồng, bằng 107,4% so với 2021
- Lợi nhuận trước thuế: 330,6 tỷ đồng, bằng 106,3% so với 2021

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 %
- + Không có ý kiến: 0 %

4. Tờ trình số 231/TTr-BKS ngày 29/4/2022 của Ban kiểm soát về việc Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán sau để thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 của Tập đoàn:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 %
- + Không có ý kiến: 0 %

5. Tờ trình số 269/TTr-HĐQT ngày 20/5/2022 của Hội đồng quản trị về việc Phân phối lợi nhuận năm 2021.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021: 503.157.559.155 đồng.
- Phương án phân phối lợi nhuận:
 - Chia cổ tức với tỷ lệ 7% vốn điều lệ: 350.000.000.000 đồng. Trong đó, đã tạm ứng cổ tức 5% vốn điều lệ trong tháng 3/2022.
 - Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: 20.957.000.000 đồng, bằng 6,75% lợi nhuận sau thuế 2021. Mức trích cụ thể của các Quỹ giao Hội đồng quản trị xem xét quyết định.
 - Trích quỹ khen thưởng cho Người quản lý 1.300.000.000 đồng bằng 0,42% lợi nhuận sau thuế 2021.
 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển năm sau: 130.900.559.155 đồng.
- Thời gian chi trả cổ tức: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 %
- + Không có ý kiến: 0 %

6. Thông qua Tờ trình số 270/TTr-HĐQT ngày 20/5/2022 về tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Hội đồng quản trị:

6.1. Năm 2021:

Tiền lương và thù lao thực tế chi là 4.519 triệu đồng.

Trong đó: + Hội đồng quản trị: 3.472 triệu đồng.

+ Ban kiểm soát: 1.047 triệu đồng.

6.2. Năm 2022:

Kế hoạch quỹ tiền lương và thù lao năm 2022 là 4.104 triệu đồng.

Trong đó: + Hội đồng quản trị: 2.544 triệu đồng.

+ Ban kiểm soát: 1.560 triệu đồng.

Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của HĐQT, BKS thực hiện theo Quy định hiện hành và quyết toán theo số lượng thành viên thực tế.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 %
- + Không có ý kiến: 0 %

Sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tất cả các nội dung trên, Ông Vương Đức Anh thay mặt Đoàn Thư ký trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản Đại hội gồm mười (10) trang, đã được đọc công khai cho toàn thể cổ đông cùng nghe. Đại hội đã tiến hành biểu quyết.

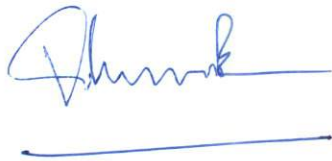
Kết quả biểu quyết thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

- + Số phiếu biểu quyết tán thành: 100 %
- + Số phiếu biểu quyết không tán thành: 0 %
- + Không có ý kiến: 0 %

Biên bản được lập thành 03 bản và thông qua vào lúc 11h30 ngày 24/05/2022.

Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 Tập đoàn Dệt May Việt Nam kết thúc vào lúc 11h45 ngày 24/05/2022.

TM. ĐOÀN THƯ KÝ



VƯƠNG ĐỨC ANH

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỌA

Lê Tiên Trường

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 số 06/BB-TĐDMVN Tập đoàn Dệt May Việt Nam ngày 24 tháng 05 năm 2022.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021, kế hoạch năm 2022 của Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành.

Điều 2. Thông qua Báo cáo năm 2021 của Ban Kiểm soát.

Điều 3. Thông qua Tờ trình số 230/TTr-HĐQT ngày 29/04/2022 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021 và kế hoạch năm 2022 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

3.1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021

3.1.1. Kết quả kinh doanh hợp nhất

- Doanh thu: 16.985 tỷ đồng, bằng 97,8% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 1.456 tỷ đồng, bằng 208,1% so với kế hoạch

3.1.2. Kết quả kinh doanh Công ty mẹ

- Doanh thu: 1.629,1 tỷ đồng, bằng 107% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 310,9 tỷ đồng, bằng 154,9% so với kế hoạch

3.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

3.2.1. Kế hoạch kinh doanh hợp nhất:

- Doanh thu: 18.067 tỷ đồng, bằng 106,4% so với 2021
- Lợi nhuận trước thuế: 951 tỷ đồng, bằng 65,3% so với 2021

3.2.2. Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ:

- Doanh thu: 1.750,1 tỷ đồng, bằng 107,4% so với 2021
- Lợi nhuận trước thuế: 330,6 tỷ đồng, bằng 106,3% so với 2021

Điều 4. Thông qua Tờ trình số 269/TTr-HĐQT ngày 20/05/2022 của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận năm 2021.

- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021: 503.157.559.155 đồng.
- Phương án phân phối lợi nhuận:
 - Chia cổ tức với tỷ lệ 7% vốn điều lệ: 350.000.000.000 đồng. Trong đó, đã tạm ứng cổ tức 5% vốn điều lệ trong tháng 3/2022.
 - Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: 20.957.000.000 đồng, bằng 6,75% lợi nhuận sau thuế 2021. Mức trích cụ thể của các Quỹ giao Hội đồng quản trị xem xét quyết định.
 - Trích quỹ khen thưởng cho Người quản lý 1.300.000.000 đồng bằng 0,42% lợi nhuận sau thuế 2021.
 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển năm sau: 130.900.559.155 đồng.
- Thời gian chi trả cổ tức: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2022.

Điều 5. Thông qua Tờ trình số 270/TTr-HĐQT ngày 20/5/2022 của Hội đồng quản trị về tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021 và kế hoạch năm 2022.

5.1. Năm 2021:

Tiền lương và thù lao thực tế chi là 4.519 triệu đồng.

Trong đó: + Hội đồng quản trị: 3.472 triệu đồng.

+ Ban Kiểm soát: 1.047 triệu đồng.

5.2. Năm 2022:

Kế hoạch quỹ tiền lương và thù lao năm 2022 là 4.104 triệu đồng.

Trong đó: + Hội đồng quản trị: 2.544 triệu đồng.

+ Ban Kiểm soát: 1.560 triệu đồng.

Quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch năm 2022 của HĐQT, BKS thực hiện theo Quy định hiện hành và quyết toán theo số lượng thành viên thực tế.

Điều 6. Thông qua Tờ trình số 231/TTr-BKS ngày 29/04/2022 của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022.

Danh sách các Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2022 của Tập đoàn:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Ủy quyền cho Ban Kiểm soát lựa chọn 1 trong 3 đơn vị kiểm toán trên.

Điều 7. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Tập đoàn Dệt May Việt Nam thông qua.

2. Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Cơ quan điều hành, cổ đông Vinatex chịu trách nhiệm thi hành và tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ phù hợp với Quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

Nơi nhận:

- HĐQT, CQĐH;
- Website Vinatex;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Lê Tiên Trường



CHƯƠNG TRÌNH HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM

Thời gian: Từ 09h00 đến 11h45 ngày 24 tháng 05 năm 2022

Địa điểm: Trung tâm Hội Nghị Almaz, Khu đô thị Vinhomes Riverside, Phường Phúc Lợi, Quận Long Biên, Hà Nội.

TT	Nội dung
1	Đón tiếp đại biểu và đăng ký cổ đông
2	Khai mạc đại hội, tuyên bố lí do, giới thiệu đại biểu
3	Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông
4	Thông qua quy chế tổ chức Đại hội
5	Giới thiệu Chủ tọa Đại hội, chỉ định Ban Thư ký, bầu Ban Kiểm phiếu
6	Thông qua chương trình Đại hội
7	Trình bày các báo cáo và tờ trình: <i>Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành</i> <i>Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát</i> <i>Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2021 (riêng và hợp nhất) và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022</i> <i>Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2021</i> <i>Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022</i> <i>Thông qua tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2021 và kế hoạch năm 2022</i>
8	Đại hội trao đổi, thảo luận
9	Biểu quyết thông qua các nội dung của Đại hội
10	Thông qua Biên bản cuộc họp và Bế mạc Đại hội

Để xem và tải tài liệu họp đại hội, Quý cổ đông quét mã QR dưới đây:



Hướng dẫn cách quét mã QR:

- **Cách 1:** Truy cập ứng dụng Zalo. Chọn biểu tượng mã QR (phía trên góc phải màn hình). Đưa mã QR đến trước máy ảnh và quét mã. Trên màn hình sẽ hiện ra link truy cập tài liệu, chọn Mở.
- **Cách 2:** Truy cập ứng dụng Máy ảnh. Đưa mã QR đến trước máy ảnh và quét mã. Trên màn hình sẽ hiện ra link truy cập tài liệu. Nhấp vào link tài liệu.

Hà Nội, ngày 24 tháng 5 năm 2022

**QUY CHẾ TỔ CHỨC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022**

**CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- 1.1 Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 (sau đây gọi chung là “Đại hội” hoặc “ĐHĐCĐ”) của Tập đoàn Dệt May Việt Nam (sau đây gọi chung là “Tập đoàn”).
- 1.2 Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.
- 1.3 Cổ đông, người được ủy quyền dự họp và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

**CHƯƠNG II
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA NHỮNG NGƯỜI THAM GIA ĐẠI HỘI**

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền

2.1 Điều kiện tham dự Đại hội

Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách cổ đông của Tập đoàn tại ngày chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự Đại hội.

2.2 Quyền của cổ đông khi tham dự đại hội

- a. Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền bằng văn bản cho người khác dự họp. Văn bản uỷ quyền được lập theo quy định của pháp luật về dân sự và phải nêu rõ tên cá nhân, tổ chức được uỷ quyền và số lượng cổ phần được uỷ quyền.
- b. Được quyền phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Tập đoàn;
- c. Được Ban Tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;
- d. Mỗi cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần có quyền biểu quyết mà mình sở hữu hoặc đại diện;

- e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến Đại hội muộn có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

2.3. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

- a. Cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông và xuất trình các giấy tờ sau:
- Thư mời tham dự đại hội (nếu có);
 - Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu;
 - Hồ sơ ủy quyền trong trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội, bao gồm: bản chính Giấy ủy quyền, bản sao Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu hoặc giấy tờ pháp lý khác của cổ đông;
- b. Giữ gìn an ninh trật tự và không gây rối loạn hay lộn xộn trong cuộc họp ĐHCĐ;
- c. Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban Tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
- d. Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Chịu sự kiểm tra an ninh và biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác;
- e. Tự túc về các chi phí để tham dự đại hội (đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...);
- f. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên thực hiện các công việc sau:

- a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền dự họp: yêu cầu người tham dự xuất trình các giấy tờ theo quy định tại mục 2.3 điều 2 Quy chế này;
- b. Phát phiếu biểu quyết và tài liệu họp cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp;
- c. Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội và tuyên bố khai mạc Đại hội khi đáp ứng điều kiện nêu tại Điều 6 Quy chế này.

Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và Ban Thư ký Đại hội

4.1 Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

- a. Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa Đại hội hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa Đại hội;
- b. Quyết định của chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của ĐHĐCĐ sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- c. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều hành cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp;
- d. Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến Đại hội;
- e. Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tập đoàn) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả người dự họp;
 - Phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết;
 - Có người dự họp cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp;

Thời gian hoãn tối đa không quá ba (03) ngày làm việc, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

4.2 Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký Đại hội

- a. Ban Thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định;
- b. Ban Thư ký có chức năng lập Biên bản, Nghị quyết đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu

- a. Ban Kiểm phiếu gồm một (01) trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua để thực hiện việc kiểm phiếu tại Đại hội;
- b. Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc biểu quyết trực tiếp của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu;
- c. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm thông báo kết quả kiểm phiếu biểu quyết cho Chủ tọa để công bố trước Đại hội;
- d. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.

CHƯƠNG III THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự đại hội.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

- 7.1 Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
- 7.2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết quy định tại Quy chế này.
- 7.3 Đại hội bế mạc sau khi Biên bản Đại hội được thông qua.

Điều 8. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giơ Phiếu biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có thể đăng ký nội dung phát biểu tại Đại hội với Chủ tọa qua Ban Thư ký Đại hội bằng phiếu đặt câu hỏi. Khi Chủ tọa chỉ định ai thì người đó phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 9. Thể thức biểu quyết thông qua các nội dung tại Đại hội

Việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội sẽ được thực hiện theo các hình thức biểu quyết trực tiếp bằng cách giơ Phiếu biểu quyết màu trắng lên theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban Kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để Chủ tọa công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

Điều 10. Thông qua các nội dung tại Đại hội

Các nội dung tại Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định tại Điều lệ của Tập đoàn (Điều 20).

Điều 11. Biên bản và Nghị quyết Đại hội

- 11.1 Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Ban Thư ký Đại hội ghi vào biên bản. Biên bản Đại hội được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc.

11.2 Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của ĐHĐCĐ về các nội dung đã được Đại hội thông qua.

Điều 12. Hiệu lực thi hành

12.1 Quy chế này bao gồm 03 chương, 12 điều và có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

12.2 Quy chế này có thể sửa đổi, đề xuất của Chủ tịch Hội đồng quản trị và được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam xin báo cáo đánh giá kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021 và kế hoạch năm 2022 như sau:

1. Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2021

• Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam (dưới đây gọi tắt là Hội đồng quản trị) hoạt động theo khuôn khổ của pháp luật Việt Nam, luật doanh nghiệp, các luật chuyên ngành liên quan và Điều lệ Tập đoàn Dệt May Việt Nam. Hội đồng quản trị là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền và nghĩa vụ của Vinatex trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông.

• Về các thành viên Hội đồng quản trị:

DHĐCĐ thường niên của Vinatex năm 2021 đã thống nhất ông Lê Khắc Hiệp thôi nhiệm Ủy viên Hội đồng quản trị từ ngày 29/6/2021 và bầu bổ sung ông Nguyễn Xuân Đông vào vị trí Ủy viên Hội đồng quản trị. Như vậy từ ngày 29/6/2021 đến ngày 31/12/2021, Hội đồng quản trị gồm 5 người: ông Lê Tiến Trường - Chủ tịch Hội đồng quản trị, ông Trần Quang Nghị - Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và các Ủy viên HDQT gồm ông Vũ Hồng Tuấn, ông Đặng Vũ Hùng, ông Nguyễn Xuân Đông.

• Tập thể Hội đồng quản trị của Vinatex sở hữu chuyên môn, kỹ năng, năng lực, quan điểm đa dạng và phù hợp để đóng vai trò lãnh đạo và giám sát Tập đoàn hiệu quả.

• Tất cả các thành viên HDQT đều tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ hàng quý và các cuộc họp chuyên đề, đột xuất trực tuyến hoặc lấy ý kiến qua email với tinh thần trách nhiệm cao, phát huy năng lực lãnh đạo của các thành viên HDQT, vì lợi ích của các cổ đông và sự phát triển bền vững của Tập đoàn. Trong năm 2021, Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt may Việt Nam đã tổ chức 12 cuộc họp toàn thể. Hội đồng quản trị đã ban hành 14 Nghị quyết và 12 Quyết định trong năm 2021.

TT	Thành viên HDQT	Số buổi họp HDQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Lê Tiến Trường	12/12	100%	

TT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
2	Trần Quang Nghị	12/12	100%	
3	Đặng Vũ Hùng	12/12	100%	
4	Vũ Hồng Tuấn	12/12	100%	
5	Lê Khắc Hiệp	6/6	100%	Không còn là thành viên HĐQT từ 29/06/2021
6	Nguyễn Xuân Đông	6/6	100%	Tham gia HĐQT từ 29/06/2021

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Cơ quan điều hành

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Cơ quan Điều hành (Tổng Giám đốc và các Phó Tổng giám đốc) được thể hiện một cách chặt chẽ, định kỳ theo Điều lệ tổ chức và hoạt động Tập đoàn Dệt May Việt Nam. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Cơ quan Điều hành được thể hiện như sau:

Tại các cuộc họp định kỳ hàng quý, HĐQT đều yêu cầu Tổng Giám đốc báo cáo, phân tích, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh toàn Tập đoàn, các đơn vị trọng yếu trong Tập đoàn, khả năng đạt kế hoạch Tập đoàn giao, tình hình triển khai các dự án đầu tư, công tác đào tạo quản lý nguồn nhân lực, đặc biệt là công tác quản lý và đánh giá người đại diện vốn Tập đoàn tại các doanh nghiệp nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định tại Điều lệ và pháp luật hiện hành đồng thời nâng cao hiệu quả quản lý vốn Vinatex tại các doanh nghiệp; các vấn đề liên quan đến hoạt động tài chính, nghiên cứu thị trường, nghiên cứu khoa học công nghệ, công tác kiểm soát nội bộ.

Căn cứ chỉ đạo của HĐQT về kế hoạch chuyển đổi số của Tập đoàn giai đoạn 2020-2025, Cơ quan điều hành đã triển khai thành công giai đoạn 1 chuyển đổi số trong quản trị sản xuất ngành sợi trong năm 2021. Mục tiêu chuyển đổi số hướng tới cung cấp nền tảng quản trị và vận hành trong hoạt động sản xuất kinh doanh Sợi – Dệt – May cho Vinatex và các đơn vị thành viên để quản trị được chuỗi cung ứng, năng lực sản xuất, hệ thống khách hàng và quản trị hoạt động theo thời gian thực.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp tại Việt Nam, HĐQT tổ chức họp đột xuất thường xuyên cùng Cơ quan điều hành để nắm bắt tình hình, định hướng và giám sát việc tổ chức triển khai các biện pháp phòng dịch theo đúng quy định, đảm bảo an toàn cho người lao động và giảm thiểu tối đa ảnh hưởng của dịch bệnh tới hiệu quả sản xuất kinh doanh của toàn Tập đoàn.

Cơ quan điều hành cũng đã báo cáo HĐQT kế hoạch phục hồi sau Covid-19, giai đoạn 2022-2025 với mục tiêu trở thành một điểm đến cung cấp giải pháp trọn gói cho khách hàng doanh nghiệp trong ngành dệt may thời trang.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Văn phòng HĐQT với vai trò tham mưu, giúp việc cho HĐQT và các Tiểu ban Chiến lược và Đầu tư, Nghiên cứu phát triển, Nhân sự, Quản trị rủi ro đã triển khai các công việc cụ thể như sau:

- Nghiên cứu các vấn đề pháp lý quốc tế như Luật phá sản của Mỹ theo chương 11 để nâng cao tính chủ động phòng ngừa rủi ro trong bối cảnh nhiều thương hiệu lớn của các nhà mua hàng tại Mỹ đăng ký phá sản dưới tác động của dịch Covid-19 trong suốt năm 2020 vừa qua.

- Về thị trường, nghiên cứu Chiến lược phát triển dệt may của Trung Quốc theo kế hoạch 5 năm lần thứ 14 để đánh giá các xu hướng phát triển trong 5 năm tới của quốc gia dẫn đầu ngành dệt may thế giới, từ đó phục vụ công tác hoạch định chiến lược phát triển trung và dài hạn của Tập đoàn.

- Phân tích, đánh giá tình hình thị trường dệt may toàn cầu và dự báo diễn biến cung cầu dệt may thế giới, xu hướng thời trang và các yếu tố tác động chủ yếu đến ngành dệt may, thời trang trong năm 2022 trong tháng 10/2021 phục vụ công tác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của các doanh nghiệp.

- Theo sát diễn biến các vấn đề kinh tế quốc tế, tỷ giá, lãi suất có thể ảnh hưởng trực tiếp hoặc gián tiếp đến doanh nghiệp trong Tập đoàn.

- Tham gia xây dựng chương trình đào tạo nội bộ trực tuyến cho cán bộ quản lý cấp trung toàn Tập đoàn kéo dài 3 tháng trong quý 4 năm 2021.

- Bộ phận kiểm toán nội bộ và quản trị rủi ro thuộc Văn phòng HĐQT đã phối hợp cùng Ban Kiểm soát Tập đoàn thực hiện kiểm tra, đánh giá hoạt động sản xuất kinh doanh tại các đơn vị theo kế hoạch kiểm tra, giám sát đã được HĐQT phê duyệt từ đầu năm. Việc kiểm tra giám sát được thực hiện tập trung vào những rủi ro trọng yếu tại mỗi đơn vị. Sau mỗi đợt kiểm toán, bộ phận kiểm toán nội bộ đều có báo cáo và tham mưu HĐQT đưa ra các khuyến nghị trong hoạt động điều hành đối với Cơ quan điều hành Tập đoàn.

4. Các giao dịch giữa Tập đoàn, công ty con, công ty do Tập đoàn nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Tập đoàn với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

Trong năm 2021, Tập đoàn Dệt may Việt Nam không phát sinh bất kỳ giao dịch nào như trên.

5. Tiền lương và thù lao Hội đồng quản trị năm 2021

Tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị thực hiện theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

6. Đánh giá kết quả hoạt động của Tập đoàn năm 2021

Trong năm 2021 tổng cầu dệt may thế giới đã có cải thiện so với năm 2020 với mức tăng 3,1% đạt 740 tỷ USD. Các quốc gia xuất khẩu dệt may lớn trên thế giới đều có mức tăng trưởng cao trong đó Trung Quốc đạt 235 tỷ USD tăng 12%, Ấn Độ tăng trưởng 40% lên 42 tỷ USD. Xuất khẩu dệt may Việt Nam tăng trưởng gần 15% đạt 40,45 tỷ USD, vượt 2,1% so với kết quả năm 2019 trước khi xảy ra dịch Covid-19, duy trì tăng trưởng tại các thị trường xuất khẩu lớn nhất của dệt may Việt Nam gồm Mỹ với KNXK 16,6 tỷ USD (tăng 17%), Trung Quốc vươn lên thứ 2 với KNXK 4,5 tỷ USD (tăng 23%), Châu Âu đạt 4,1 tỷ USD (tăng 6%), Hàn Quốc đạt 3,7 USD (tăng 10%), trừ Nhật Bản đạt 3,5 tỷ USD (giảm 7%).

Đối với kết quả SXKD năm 2021 của Vinatex thì đây là năm đầu tiên lợi nhuận hợp nhất đạt mức lịch sử 1.456,4 tỷ gấp 2,5 lần năm 2020 và gấp 2 lần năm 2019 là năm trước đại dịch. Tốc độ tăng trưởng này thể hiện chất lượng của quá trình tái cơ cấu và chuẩn bị tốt cho quá trình thay đổi giá trị gia tăng, cơ cấu mặt hàng và tỷ lệ nguồn nguyên liệu chủ động được ở trong nước của Vinatex. Đặc biệt, trong năm 2021 Vinatex đã chủ động được các mặt hàng ít bị ảnh hưởng cạnh tranh trực tiếp của thị trường, tạo ra biên lợi nhuận tốt hơn.

Điểm nhấn trong năm 2021 của Vinatex là: Đảm bảo việc làm cho hơn 150.000 lao động với mức thu nhập bình quân 8,2 triệu đồng/người/tháng, bằng mức thu nhập năm 2020 nhưng số giờ làm việc chỉ bằng 85% của năm 2020 (*tức lương theo giờ của người lao động tiếp tục tăng trên 10%*). Bảo toàn được lực lượng trong đại dịch nên ngày đầu tiên đi làm trở lại sau giãn cách số lượng lao động đã đạt khoảng 90%, sau 2 tuần khoảng 95% lao động đã quay trở lại làm việc và nhanh chóng đạt 100% lao động quay trở lại làm việc. Trung bình tháng Tết toàn hệ thống đạt gần 14 triệu đồng/người tăng 20,3% so với 2020.

Cụ thể kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất toàn Tập đoàn đạt:

- Doanh thu hợp nhất đạt 16.985,3 tỷ đồng, tăng 14,4% so với năm trước, bằng 97,8% kế hoạch.
- Lợi nhuận hợp nhất đạt 1.456,4 tỷ đồng, tăng 145,5% so với năm trước, tăng 108,1% so với kế hoạch.

Kết quả sản xuất kinh doanh công ty mẹ Tập đoàn đạt:

- Doanh thu công ty mẹ đạt 1.629,1 tỷ đồng, tăng 12,7% so với năm trước, tăng 7,0% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 310,9 tỷ đồng, tăng 112,7% so với năm trước, tăng 54,9% so với kế hoạch.

7. Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2022

Năm 2022 thị trường khởi đầu khá khó khăn với nhiều biến động, lạm phát duy trì ở mức cao nhất 40 năm qua tại Mỹ và EU, giá các nguyên liệu đầu vào như dầu, than tăng mạnh, giá các nguyên liệu phục vụ sản xuất như bông, xơ xác lập mặt bằng giá mới ở mức cao trong khi giá bán thành phẩm đầu ra không tăng tương ứng, đặc biệt dưới tác động của cuộc xung đột vũ trang Nga-Ukraina khiến giá dầu tăng phi mã gây áp lực tăng chi phí và rủi ro gián đoạn chuỗi cung ứng, logistic toàn cầu, nhu cầu nhập khẩu dệt may thế giới vì thế được dự báo giảm, trong kịch bản tốt nhất nếu cuộc chiến Nga-Ukraina kết thúc sớm và các biện pháp trừng phạt kinh tế lẫn nhau giữa Mỹ, các nước phương Tây với Nga dần được gỡ bỏ, tổng cầu dệt may thế giới dự báo chỉ tăng 1,5%-2%.

Trước những thách thức đặt ra cho năm 2022 cùng những yêu cầu mới, công nghệ mới liên tục thay đổi, hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn Dệt may Việt Nam năm 2022 tiếp tục đi vào cải thiện về chất, trong đó tập trung vào những nội dung sau:

(1) Đổi mới - Sáng tạo trong mô hình quản lý: Tập trung chuyên đổi số cho mô hình quản trị. Hình thành hệ thống quản trị số đơn giản, với các chỉ tiêu hữu hiệu. Đo lường kịp thời hàng ngày quá trình sản xuất và kinh doanh. Sáng tạo trong quản trị cũng tạo môi trường làm việc mới, tạo động lực tốt hơn cho nhân lực của Tập đoàn.

(2) Đổi mới - Sáng tạo trong mô hình kinh doanh: Cần có sáng tạo mới trong mô hình kinh doanh, ứng dụng nhanh các thành tựu của cuộc CMCN 4.0 tạo ra giá trị gia tăng, làm chủ nguồn nguyên liệu, dần thay thế cho mô hình kinh doanh chỉ dựa trên gia công.

(3) Đổi mới - Sáng tạo trong công nghệ và sản phẩm: Đây là yếu tố then chốt trong việc tạo ra sự khác biệt để phát triển năng lực cạnh tranh mới, tránh cạnh tranh khốc liệt của sản phẩm hiện hữu.

(4) Liên kết Sợi – Dệt – May để tăng giá trị gia tăng, tiếp tục hình thành các năng lực cung ứng đủ lớn cho ngành hàng dệt kim, đáp ứng yêu cầu trọn gói của khách hàng trong các chuỗi qui mô lớn của thế giới.

(5) Củng cố năng lực sản xuất, liên tục cập nhật các mô hình mới, hiện đại, đầu tư chiều sâu, tự động hóa để giảm lao động và đầu tư theo hướng sản xuất xanh, sạch.

(6) Nâng cao tỷ lệ các sản phẩm xanh, sản phẩm kinh tế tuần hoàn trong các sản phẩm của tập đoàn cung ứng ra thị trường trong và ngoài nước. Xây dựng mô hình doanh nghiệp tiên phong trong ngành dệt may trong sản xuất sạch, sản xuất xanh và phát triển bền vững.

(7) Xây dựng chiến lược tài chính dài hạn cho chu kỳ mới của đầu tư chiều sâu, công nghệ để tạo ra một ngành dệt may tự động hóa theo 4.0 mới.

(8) Đào tạo, đào tạo lại đội ngũ nhân lực trong điều kiện mới, đặc biệt là đội ngũ nhân lực trẻ cho các mục tiêu chiến lược của Tập đoàn trong trung và dài hạn;

Về vấn đề tăng vốn nhà nước, vốn điều lệ tại Vinatex đối với khoản vốn từ nguồn tiền chuyển mục đích sử dụng đất do Nhà nước đã đầu tư vào các dự án của Vinatex và đơn vị thành viên: HĐQT sẽ trình ĐHĐCĐ theo quy định pháp luật và thời điểm thực hiện là sau khi có hướng dẫn của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả năm 2021 và định hướng chiến lược năm 2022 của HĐQT Tập đoàn Dệt May Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Lê Tiên Trường

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH
VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2021 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2022**

Chúng tôi thực sự hài lòng về cách thức phối hợp trong công tác điều hành thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh giữa Công ty Mẹ Tập đoàn và các đơn vị thành viên thời gian qua và đặc biệt được cải tiến mạnh mẽ hơn trong năm 2021. Chính sự phối hợp này đã giúp VINATEX khai thác tối đa được các lợi thế, hạn chế mức thấp nhất đối với các rủi ro trong một năm đầy biến động và là tiền đề để chúng ta thực hiện mục tiêu 2025 đầy tham vọng, nhằm đưa Tập đoàn Dệt may trở thành một điểm đến trọn gói đối với các khách hàng Dệt may.

Kính thưa quý vị cổ đông!

Công tác điều hành trong năm 2021 đã được Tập đoàn tổ chức triển khai theo cơ chế vận hành mới, trên cơ sở việc thành lập các Ban kinh doanh để vận hành linh hoạt, hội tụ sức mạnh chung nhằm tổ chức, triển khai hoạt động kinh doanh của từng ngành xuyên suốt từ Công ty mẹ Tập đoàn đến các đơn vị thành viên. Cụ thể:

Đối với hoạt động SXKD Sợi:

Ban SXKD Sợi đã phát huy vai trò dẫn dắt, tổ chức và triển khai kinh doanh ngành sợi đối với 11 doanh nghiệp sợi do Tập đoàn chi phối trên mọi khía cạnh từ thị trường đến kỹ thuật công nghệ và đầu tư.

Ban SXKD Sợi đã cập nhật thường xuyên thông tin thị trường bông, xơ, sợi; xây dựng và duy trì kênh trao đổi thông tin thị trường giữa các đơn vị, giúp đơn vị có thể ra quyết định nhanh, nắm bắt được cơ hội kinh doanh, tối đa hóa biên lợi nhuận. Ban cũng đưa ra định hướng hạn mức tồn kho tối ưu phù hợp với tình hình sản xuất của từng nhà máy, có tính đến việc ứng phó kịp thời với tình trạng khủng hoảng logistic; thường xuyên trao đổi các cơ hội khai thác mặt hàng sợi tái chế recycle để cung cấp cho các khách hàng lớn như HBI, TCE... Bên cạnh đó, Ban SXKD Sợi còn thiết lập cơ sở dữ liệu dùng chung, trao đổi kinh nghiệm và chia sẻ giải pháp nâng cao hiệu quả sản xuất, sử dụng máy móc thiết bị của ngành Sợi tại các doanh nghiệp. Về khía cạnh đầu tư, Ban SXKD Sợi đã tổ chức triển khai phân bổ quy hoạch phát triển năng lực ngành sợi, tiến hành tổ chức thẩm định các dự án đầu tư của các đơn vị thành viên theo chiến lược phát triển của Tập đoàn, giúp các doanh nghiệp có hướng đi rõ ràng, tránh cạnh tranh nội bộ và đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

Nhờ các giải pháp điều hành chủ động, sáng tạo, có trọng tâm, trọng điểm như trên, cùng với sự khởi sắc của thị trường đã giúp ngành sợi của Tập đoàn năm 2021 đạt kết quả hết sức ấn tượng và là năm đạt kết quả cao nhất từ trước tới nay.

Đối với hoạt động SXKD Vải:

Năm 2021, Ban SXKD Vải tập trung vào công tác thị trường cho mặt hàng vải dệt kim - sản phẩm trọng tâm trong Chiến lược của Tập đoàn, trở thành cầu nối giữa khách hàng và doanh nghiệp. Chính nhờ vậy mà một số doanh nghiệp dệt nhuộm của Tập đoàn đã tham gia được vào chuỗi sản xuất của các khách hàng lớn như HBI, TCE. Bên cạnh đó, Ban cũng đóng vai trò quan trọng trong việc đề ra định hướng phát triển ngành vải của Tập đoàn, xây dựng các dự án đầu tư, từng bước hoàn thiện chuỗi cung ứng sợi - dệt nhuộm - may, thực hiện thành công chiến lược "Một điểm đến" của Tập đoàn giai đoạn 2022-2025.

Đối với hoạt động SXKD Khăn và Gia dụng

Là ban mềm mới thành lập, Ban SXKD Khăn và Gia dụng đã xây dựng kế hoạch phát triển các sản phẩm khăn và gia dụng hướng tới việc cung cấp các gói sản phẩm từ chăn ga gối khăn cho nhà hàng khách sạn, đây cũng được coi là những mặt hàng chiến lược có chuỗi cung ứng khép kín trong toàn Tập đoàn. Ngoài ra, Ban cũng phối hợp với ban Đầu tư và Phát triển và các doanh nghiệp thành viên trong hoạt động nghiên cứu và phát triển một số sản phẩm mới như sợi lõi, vải chức năng.

Nhìn lại hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, có thể thấy rõ 9 điểm nhấn quan trọng mà Tập đoàn đã đạt được, góp phần tạo nên kết quả SXKD ấn tượng, đó là:

Các doanh nghiệp phía nam của Tập đoàn vững vàng vượt qua đại dịch, phục hồi 90% năng lực ngay sau khi 19 tỉnh phía nam mở cửa trở lại trong tháng 10, đơn hàng dồi dào, góp phần quan trọng giữ vững năng lực sản xuất của toàn Tập đoàn.

Công tác dự báo 2021 đã có những đóng góp tích cực vào kết quả chung. Ngay khi có chủ trương sản xuất “3 tại chỗ” và “một cung đường, hai điểm đến”, vào tháng 5/2021 Tập đoàn đã tổ chức hội thảo đánh giá diễn biến thị trường, tình hình dịch bệnh, phương án tổ chức sản xuất trong điều kiện dịch bệnh... Qua đó xác định dịch bệnh tiếp tục diễn biến khó lường, và ngành may về cơ bản không thể áp dụng “3 tại chỗ” do công nhân đông, cơ sở vật chất không đảm bảo an toàn khi bố trí ăn ở tại chỗ, nếu bố trí ít thì cũng không giải quyết được đơn hàng; ngành sợi - dệt có thể đáp ứng sản xuất “3 tại chỗ”, đảm bảo được trên 80% sản lượng so với bình thường. Do vậy đã có kế hoạch chi tiết cho từng khu vực (từ thị trường, lao động, đến tổ chức sản xuất, logistic...), giúp các doanh nghiệp chủ động xây dựng và triển khai sớm các phương án hoạt động trong điều kiện dịch bệnh.

Tận dụng tốt cơ hội trong phòng chống dịch và nâng cao hiệu quả trong SXKD. Tập đoàn đã chủ động kiến nghị chính sách và khai thác nhanh, hiệu quả các chính sách hỗ trợ của nhà nước, đặc biệt là chính sách tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19; tổ chức chia sẻ các bài học quý, kinh nghiệm hay trong phòng chống dịch giữa các đơn vị. Đồng thời, Tập đoàn cũng chỉ đạo các đơn vị mạnh dạn chuyển sang sản xuất mặt hàng vốn không phải là thế mạnh và thu được kết quả tích cực.

Kiểm soát tốt các điểm nóng. Đối với các doanh nghiệp đang gặp khó khăn, Công ty mẹ Tập đoàn đã tham mưu sâu, phối hợp chặt chẽ với ban điều hành doanh nghiệp trong công tác tái cấu trúc, củng cố năng lực sản xuất và phát triển thị trường cho doanh nghiệp, qua đó giúp các doanh nghiệp từng bước vượt qua khó khăn, bước đầu hoạt động có hiệu quả và tình hình tài chính được đảm bảo.

Tăng năng lực sản xuất thêm 5,5 vạn cọc sợi với suất đầu tư thấp. Với tinh thần "trong cái khó ló cái khôn", lãnh đạo Tập đoàn đã sớm nhìn ra cơ hội trong khó khăn và chỉ đạo các đơn vị thành viên không chỉ đẩy mạnh đầu tư chiều sâu mà tiếp tục đầu tư mở rộng khi cơ hội đến. Nhờ vậy, Tập đoàn đã nâng cao được năng lực sản xuất sợi thêm 5,5 vạn cọc với trình độ công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường nhưng chi phí đầu tư thấp (thấp hơn từ 30-50% so với thời điểm hiện nay).

Tập đoàn đã xây dựng được cơ chế vận hành mới, thông qua việc thành lập các Ban SXKD chuyên biệt nhằm hội tụ năng lực kỹ thuật, thị trường, tạo lên sức mạnh tập trung trong từng ngành sản xuất. Qua đó, các doanh nghiệp tương tác hỗ trợ nhau một cách tích cực, hiệu quả, năng lực cạnh tranh của toàn Tập đoàn được nâng cao.

Liên kết hữu cơ giữa Công ty mẹ và các đơn vị chi phối được nâng lên tầm cao mới, việc điều hành SXKD theo hợp nhất đã dần xóa bỏ khoảng cách giữa công ty mẹ, công ty 100% vốn và công ty chi phối. Đây là tiền đề quan trọng để hình thành chuỗi cung ứng nội bộ, hướng tới sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

Chuyển đổi số đang mang đến kết quả tích cực và được coi là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của Tập đoàn trong năm 2021 cũng như trong giai đoạn 2022 - 2025. Mục tiêu của nhiệm vụ này là xây dựng một nền tảng quản trị và vận hành sử dụng chung trong hoạt động SXKD Dệt may cho Tập đoàn và đơn vị thành viên, trên tất cả các trụ cột tài chính - khách hàng - sản xuất - nhân lực. Trong năm 2021, Tập đoàn đã hình thành quy hoạch tổng thể mô hình quản trị vận hành sau khi số hóa các tác nghiệp cụ thể từ công ty mẹ đến các đơn vị thành viên và triển khai thử nghiệm phần mềm Quản trị sản xuất ngành Sợi tại một số đơn vị, mang lại hiệu quả khả quan.

Tăng cường đào tạo bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho đội ngũ cán bộ chủ chốt, Tập đoàn Dệt May Việt Nam đã tổ chức các chương trình đào tạo nội bộ trực tuyến cho các học viên là cán bộ quản lý cấp trung, cán bộ nguồn của Tập đoàn và các đơn vị thành viên. Các khóa đào tạo này đã củng cố và cập nhật kiến thức cho học viên; đồng thời góp phần nâng cao chất lượng nhân sự quản lý cấp trung, duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp trong điều kiện mới. Đặc biệt, Tập đoàn đã tổ chức riêng một lớp đào tạo để tăng cường năng lực triển khai chuyển đổi số cho cán bộ chủ chốt của văn phòng Tập đoàn và các đơn vị thành viên. Cùng với đó, Tập đoàn đã thực hiện hơn 20 buổi Hội thảo trực tuyến để đào tạo về chiến lược phát triển cho cán bộ các đơn vị thành viên.

Với những nỗ lực như vậy, năm 2021, Tập đoàn Dệt May Việt Nam đã hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu SXKD, cụ thể:

- Doanh thu hợp nhất đạt 16.985 tỷ đồng, đạt 97,8% kế hoạch, tăng 14,4% so với năm 2020; lợi nhuận trước thuế đạt 1.456,5 tỷ đồng, vượt 108,1% so với kế hoạch Đại hội đồng cổ đông, tăng 145,5% so với năm 2020.

Đơn vị: triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2020	TH 2021		% TH/KH	% so 2020
		KH ĐHCĐ	TH		
Doanh thu	14.842.614	17.365.000	16.985.353	97,8%	114,4%
LNTT	593.395	700.000	1.456.491	208,1%	245,5%
ROE	7,03%		15,35%		218,3%

- **Đối với Công ty mẹ:**

- Doanh thu năm 2021 đạt 1.629 tỷ đồng, vượt 7,0% so với kế hoạch, tăng 12,7% so với cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế năm 2021 đạt 310,9 tỷ đồng, vượt 54,9% so với kế hoạch, tăng 112,7% so với cùng kỳ.

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2020	TH 2021		% TH/KH	% so 2020
		KH	TH		
Doanh thu	1.445.774	1.522.760	1.629.154	107,0%	112,7%
LNTT	146.202	200.775	310.939	154,9%	212,7%
LNST	146.202		310.475		212,4%
ROE	2,50%		5,23%		

Tình hình tài chính (theo báo cáo tài chính Hợp nhất) có nhiều chuyển biến tích cực

TÊN CHỈ SỐ	Năm 2020	Năm 2021	So sánh
CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN			
1. Hệ số thanh toán ngắn hạn (lần)	1,29	1,37	106,1%
2. Hệ số thanh toán nhanh (lần)	0,86	0,89	103,5%
CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG			
1. Hiệu suất sử dụng tài sản (lần)	0,77	0,79	101,9%
2. Ngày tồn kho bình quân (ngày)	88	77	87,3%
3. Ngày thu tiền bình quân (ngày)	84	68	82,0%
4. Ngày trả tiền bình quân (ngày)	311	274	87,9%
5. Vòng quay Vốn lưu động (vòng)	1,67	1,90	113,6%
KHẢ NĂNG TỰ CHỦ TÀI CHÍNH			
1. Hệ số tổng nợ phải trả / Tổng tài sản (lần)	0,55	0,55	100,0%
2. Hệ số Nợ / Vốn chủ sở hữu (lần)	1,24	1,21	97,5%
3. Khả năng tài trợ vốn dài hạn (tỷ đồng)	1.628	2.558	157,1%
HỆ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỜI			

TÊN CHỈ SỐ	Năm 2020	Năm 2021	So sánh
6. Tỷ lệ lãi sau thuế (ROA) (%)	2,96%	6,90%	232,9%
7. Tỷ lệ lãi ròng (ROE) (%)	7,03%	15,35%	218,3%
PHÂN TÍCH CỔ PHIẾU			
1. EPS (đồng)	1.121	2.648	236,2%
2. BVPS (đồng)	15.907	18.274	114,9%

Kế hoạch 2022

Thế giới trải qua quý đầu tiên của năm 2022 với quá nhiều những biến cố bất định. Xung đột Nga - Ukraina khiến thị trường tài chính và hàng hóa chao đảo. Giá dầu tăng cao và lạm phát cao ở Châu Âu, Mỹ đang tác động không nhỏ đến dệt may thế giới nói chung và dệt may Việt Nam nói riêng, trong đó có Vinatex.

Tuy nhiên, ngay trong điều kiện kinh tế thế giới bất ổn, ngành Dệt May Việt Nam vẫn đứng trước những cơ hội phát triển tương đối thuận lợi:

Theo dự báo tháng 3/2022 của JP Morgan, **kinh tế thế giới tăng trưởng chậm lại**, giảm 1% so với dự báo trước đây, **nhưng vẫn duy trì được mức tăng trưởng dương 3 - 3,5%**. Thêm vào đó, việc **Việt Nam vươn lên trở thành nhà cung cấp sản phẩm dệt may tốt nhất thế giới trong năm 2021** đã tạo vị thế vững chắc cho dệt may Việt Nam, **tạo đà cho việc thu hút các đơn hàng trong năm 2022.**

Hiện nay, hầu hết các quốc gia đều đã mở cửa trở lại bất chấp việc dịch bệnh COVID -19 chưa được kiểm soát hoàn toàn (trừ Trung Quốc vẫn duy trì chính sách Zero - Covid), khiến chuỗi **sản xuất và thương mại dệt may gần như trở về trạng thái bình thường** trước dịch bệnh với các đơn hàng sản xuất dài hạn hơn.

Dệt may Việt Nam tiếp tục cơ hội mở rộng thị trường với các FTA trong đó RCEP bắt đầu có hiệu lực từ 01/01/2022. Mặt khác, **dòng vốn FDI vẫn đổ vào dệt may Việt Nam** và có xu hướng đầu tư vào các lĩnh vực thượng nguồn như sản xuất sợi, vải, giúp mở rộng sản xuất, đổi mới công nghệ hiện đại, góp phần cân đối nguồn cung nguyên liệu đầu vào cho ngành dệt may.

Trung Quốc là đối tác chính cung cấp nguồn nguyên liệu dệt may, đồng thời cũng là thị trường tiêu thụ hàng dệt may lớn thứ 2 của Việt Nam. Ngành **dệt may Trung Quốc đang hướng đến sản xuất bền vững, phát triển chiều sâu** hơn là mở rộng sản xuất. Vì vậy, nước này **sẽ dịch chuyển sản xuất hoặc tăng cường nhập khẩu nguồn nguyên liệu thô như sợi và giảm sản xuất các mặt hàng dệt may ít giá trị gia tăng hơn.** Đây cũng là cơ hội cho dệt may Việt Nam để thay thế Trung Quốc ở phân khúc sản phẩm này.

Xung đột thương mại Mỹ - Trung tuy có tín hiệu hạ nhiệt nhưng chưa thể chấm dứt và có thể tiềm ẩn leo thang nếu Trung Quốc bị vạ lây khi Mỹ cấm vận Nga. Chính sách của Mỹ cấm nhập khẩu hàng hóa có nguồn gốc bông Tân Cương vẫn

tiếp tục có hiệu lực trong năm 2022. Điều này **tạo cơ hội cho Việt Nam trở thành điểm cung ứng dệt may thay thế** khi người mua dịch chuyển đơn hàng khỏi Trung Quốc.

Bên cạnh đó, ngành dệt may Việt Nam cũng phải đối mặt với những thách thức không nhỏ:

Gần đây, các tổ chức quốc tế đều hạ dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2022 so với các dự báo hồi đầu năm (*giảm 0,8-1 điểm phần trăm*) cùng với việc giá dầu và lạm phát tăng cao ở các thị trường dệt may chính, gián tiếp làm giảm cầu tiêu dùng, trong đó có dệt may. Giá dầu và lạm phát cao, nguyên liệu đầu vào bông và các chi phí đầu vào khác ở mức cao mới cũng làm **chi phí sản xuất của chuỗi dệt may tăng**. Hạ nguồn dệt may đang kháng cự mạnh mẽ với việc tăng giá bằng cách giảm nhu cầu.

Các quốc gia và khu vực lớn như Mỹ và Châu Âu đang siết chặt nguồn cung tiền. Fed đã có động thái tăng lãi suất lần đầu lên 0,25 điểm phần trăm và có thể sẽ tăng lãi suất 6 lần nữa trong năm 2022. Dòng tiền đổ vào tiêu dùng bị hạn chế, làm giảm cầu đối với dệt may.

Chuỗi dệt may là chuỗi sản xuất, thương mại toàn cầu. Vì vậy, **tắc nghẽn logistic hiện vẫn là rào cản lớn đối với các nhà sản xuất dệt may**. Tiến độ giao hàng chậm, nguy cơ đứt gãy nguồn cung khiến chi phí đầu vào và chi phí vận chuyển tăng cao đang tạo áp lực lớn đối với ngành dệt may. Đặc biệt, Trung Quốc vẫn đang duy trì chính sách Zero - Covid, đóng biên đóng cảng càng khiến vấn đề logistic và thiếu hụt nguyên liệu sản xuất thêm trầm trọng.

Ngành du lịch thế giới đang mở cửa trở lại, thu hút một lượng lớn người lao động. Do đó, ngành dệt may có thể phải **đối mặt với tình trạng thiếu hụt lao động do dịch chuyển sang ngành du lịch hoặc nghỉ làm do mắc Covid**, gây khó khăn cho tổ chức sản xuất kinh doanh và làm giảm hiệu quả của doanh nghiệp.

Xu hướng phát triển xanh, bền vững của Dệt may thế giới cũng đang tạo ra áp lực cho dệt may Việt Nam, trong đó có Vinatex. Hệ thống cơ sở hạ tầng, máy móc thiết bị và quy trình sản xuất truyền thống đang là rào cản cho dệt may Việt Nam. Để đáp ứng được các tiêu chuẩn phát triển xanh, bền vững, dệt may Việt Nam cần có sự đầu tư, đổi mới cả về máy móc thiết bị, nhà xưởng và tư duy quản lý, sản xuất cũng như nguồn nguyên liệu xanh.

Với những cơ hội và thách thức như trên, có thể nói ngành dệt may Việt Nam năm 2022 tuy có tín hiệu khởi sắc nhưng nhiều thách thức đang bủa vây, khiến biên lợi nhuận năm 2022 chắc chắn sẽ thấp hơn nhiều so với năm 2021.

Mục tiêu SXKD: Trước những cơ hội và thách thức từ thị trường cũng như năng lực hiện có và triển khai chiến lược “một điểm đến” của Tập đoàn, cơ quan điều hành Tập đoàn đề xuất kế hoạch năm 2022 của Tập đoàn, trong đó ưu tiên sự ổn định bền vững để đảm bảo thực hiện được chiến lược một điểm đến:

- Kế hoạch Hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	So sánh
Doanh thu	16.985.353	18.067.000	106,4%
Chi phí	15.528.862	17.116.000	110,2%
Lợi nhuận	1.456.491	951.000	65,3%

- Kế hoạch Công ty mẹ

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	TH 2021	KH 2022	So sánh
Doanh thu	1.629.154	1.750.148	107,4%
Chi phí	1.318.215	1.419.492	107,7%
Lợi nhuận	310.939	330.656	106,3%

- Kế hoạch đầu tư năm 2022 theo chiến lược “**một điểm đến cung ứng giải pháp xanh trọn gói về dệt may thời trang cho khách hàng doanh nghiệp**”. VINATEX sẽ tiếp tục ưu tiên triển khai các dự án đầu tư nguồn nguyên liệu và dự án dệt kim để đảm cân bằng chuỗi sản xuất.

Để có thể thực hiện thành công mục tiêu sản xuất kinh doanh năm 2022, Tập đoàn cần triển khai tốt các giải pháp sau:

- Về thị trường: Tăng cường công tác phân tích chuyên sâu về tình hình kinh tế vĩ mô, xung đột Nga - Ukraine và xu hướng thị trường dệt may thế giới, đặc biệt là thị trường nguyên liệu (bông, xơ, sợi) để thường xuyên, kịp thời cung cấp thông tin và định hướng cho các đơn vị thành viên trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Về điều hành sản xuất:
 - Đối với ngành Sợi: Xem xét sản xuất sợi chi số cao, sợi pha để tăng giá trị gia tăng cho sản phẩm, duy trì biên lợi nhuận hợp lý trên 1 kg sợi.
 - Đối với ngành dệt nhuộm: Đẩy mạnh sản xuất, tăng sản lượng tối đa, một mặt giúp tiêu thụ sợi trong nội bộ hệ thống, mặt khác có thể bù đắp cho nguyên phụ liệu nhập khẩu về chậm.
 - Đối với ngành may: Tăng tỷ lệ đơn hàng gia công (CM) so với đơn hàng FOB để đảm bảo an toàn tài chính trong bối cảnh tắc nghẽn chuỗi cung ứng, chi phí logistic cao, nguyên phụ liệu về chậm. Chấp nhận doanh thu khi đó có thể thấp nhưng an toàn và duy trì hiệu quả lợi nhuận.
- Về công tác nhân sự
 - Tiếp tục triển khai quyết liệt công tác phòng dịch để hạn chế và giảm số ca nhiễm COVID-19 mới nhằm tránh gián đoạn sản xuất.

- Tổ chức khám sức khỏe cho người lao động hậu COVID-19, có chế độ bồi dưỡng sau nhiễm COVID-19 để phục hồi sức khỏe người lao động, duy trì ổn định sản xuất và nhanh chóng đưa năng suất tăng trở lại.
 - Tiếp tục thực hiện các khóa đào tạo nâng cao trình độ cho cán bộ của Công ty Mẹ Tập đoàn và các đơn vị thành viên. Trọng tâm là chương trình đào tạo tài năng trẻ (Young Talent) năm 2022.
- Về công tác tài chính
- Xây dựng chiến lược tài chính cho Tập đoàn để đảm bảo có nguồn vốn tốt nhất cho đầu tư và kinh doanh.
 - Giám sát chặt chẽ diễn biến tỷ giá, lãi suất để có phương án hoán đổi tỷ giá, lựa chọn đồng tiền xuất khẩu phù hợp.
 - Triển khai chuyển đổi hệ thống chuẩn mực kế toán Việt Nam sang quốc tế, đảm bảo lộ trình 2025 hoàn thành.
- Về công tác chuyển đổi số: Đẩy mạnh quản lý số toàn hệ thống, đặc biệt với các công ty chi phối, 100% vốn Tập đoàn để có thông tin kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo điều hành trong bối cảnh thị trường diễn biến nhanh.

Với sự phối hợp linh hoạt và khả năng thích nghi hoạt động trong một môi trường kinh doanh đầy biến động, cơ quan điều hành Tập đoàn Dệt may vững tin vào một tương lai bền vững, ngày càng mang lại giá trị gia tăng lớn hơn cho các cổ đông và nhà đầu tư.

Trân trọng!



Cao Hữu Hiếu

Hà Nội, ngày 29 tháng 04 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2022 CỦA CÔNG TY MẸ TẬP ĐOÀN**

Kính thưa: Chủ tọa Đại hội, thưa các vị khách quý, thưa các Quý cổ đông.

- ❖ Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- ❖ Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt may Việt Nam;
- ❖ Căn cứ vào Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát;
- ❖ Căn cứ Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 và triển khai kế hoạch năm 2022 của Tổng giám đốc Tập đoàn;
- ❖ Căn cứ vào Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tập đoàn Dệt may Việt nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG.

Thay mặt Ban kiểm soát tôi xin báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông thường niên về hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả giám sát các mặt hoạt động và tài chính của Công ty mẹ Tập đoàn cho niên độ tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 như sau:

1. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát:

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Trần Thị Thu Hằng	Trưởng BKS/Chuyên trách	18/08/2020	
2	Đoàn Thị Thu Hương	TV BKS/Chuyên trách	18/08/2020	
3	Nguyễn Lê Trà My	TV BKS/Kiểm nhiệm	18/08/2020	
4	Đặng Thị Hồng Lê	TV BKS/Kiểm nhiệm	18/08/2020	
5	Nguyễn Thị Thanh Hà	TV BKS/Kiểm nhiệm	14/06/2016	29/06/2021

2. Thủ lao của Ban Kiểm soát:

Thù lao của Ban Kiểm soát thực hiện đúng theo Nghị quyết đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

3. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã thực hiện giám sát hoạt động của HĐQT, HĐQT Tập đoàn, đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty Mẹ Tập đoàn, các chi nhánh, doanh nghiệp 100% vốn Tập đoàn và một số đơn vị Tập đoàn có vốn trên 50%. Quá trình thực hiện kiểm tra, giám sát đảm bảo tính trung thực

và cẩn trọng, đạo đức nghề nghiệp, không cản trở đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

Ban kiểm soát đã tổ chức 05 cuộc họp, mỗi cuộc họp đều có đầy đủ các thành viên Ban kiểm soát tham dự, nội dung các cuộc họp là thông qua Quy chế hoạt động của ban kiểm soát, Báo cáo kiểm soát năm 2020 trình ĐHĐCĐ năm 2021, các báo cáo 6 tháng, 9 tháng/2021, lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021 của Tập đoàn.

Kết quả kiểm tra, giám sát như sau:

3.1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

Trên cơ sở các nội dung đã được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, HĐQT đã tổ chức 12 cuộc họp, ban hành 14 Nghị quyết và 12 Quyết định với các nội dung nằm trong thẩm quyền của Hội đồng quản trị, tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Tập đoàn. HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của CQĐH trong việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT qua các báo cáo thường kỳ, thường niên của CQĐH và các báo cáo của Tổng Giám đốc Tập đoàn trong các phiên họp HĐQT, các báo cáo hàng quý của Ban Kiểm soát Tập đoàn.

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid diễn biến phức tạp tại Việt Nam, HĐQT thường xuyên tổ chức các cuộc họp đột xuất cùng CQĐH để nắm bắt tình hình dịch bệnh và nhanh chóng đưa ra các định hướng, chỉ đạo và hỗ trợ các đơn vị trong việc ứng phó với dịch đảm bảo an toàn cho người lao động, đồng thời cũng nắm bắt những cơ hội, tập trung chỉ đạo thực hiện, điều hành hoạt động của Tập đoàn ổn định, hoàn thành vượt mức kế hoạch ĐHĐCĐ giao.

3.2. Giám sát hoạt động của Cơ quan điều hành

3.2.1. Kết quả kinh doanh:

Cơ quan điều hành Tập đoàn đã nghiêm túc thực hiện, triển khai các biện pháp theo chỉ đạo của HĐQT nhằm hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra, kết quả như sau:

DVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Năm 2021		% so sánh	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH 2021/ KH 2021	TH 2021/ TH 2020
I	Công ty mẹ					
1	Doanh thu	1.445.774	1.522.760	1.629.154	107,0%	112,7%
2	Chi phí	1.299.572	1.321.985	1.318.215	99,7%	101,4%
3	Lợi nhuận trước thuế	146.202	200.775	310.939	154,9%	212,7%
II	Số liệu hợp nhất					
1	Doanh thu hợp nhất	14.842.614	17.365.000	16.985.353	97,8%	114,4%

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2020	Năm 2021		% so sánh	
			Kế hoạch	Thực hiện	TH 2021/ KH 2021	TH 2021/ TH 2020
2	Chi phí hợp nhất	14.249.219	16.665.000	15.528.862	93,2%	109,0%
3	Lợi nhuận trước thuế hợp nhất	593.395	700.000	1.456.491	208,1%	245,5%

Trong đó:

- Ngành sợi: thị trường sợi tăng trưởng trở lại sau thời gian dài sụt giảm do chịu tác động kép từ chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và dịch bệnh Covid 19 kết hợp với công tác quản trị ngành sợi được triển khai tích cực từ lãnh đạo Tập đoàn đã mang lại kết quả xuất sắc cho SXKD các đơn vị sợi, cao nhất trong nhiều năm trở lại đây.

- Ngành may: các đơn vị ngành may phía Nam chịu ảnh hưởng nặng nề gần như đóng cửa toàn bộ trong thời gian giãn cách, hiệu quả SXKD sụt giảm nhưng đã đảm bảo được an toàn cho người lao động và thu hút được người lao động quay trở lại làm việc sau thời gian giãn cách. Các đơn vị may miền Bắc và miền Trung đã nhanh chóng tận dụng được cơ hội, mạnh dạn chuyển sang làm đơn hàng không phải là thể mạnh và đã thu được kết quả tốt.

Kết quả chung của Tập đoàn năm 2021: hoàn thành vượt ở mức cao kế hoạch ĐHCĐ giao về chỉ tiêu lợi nhuận:

+ Công ty mẹ: doanh thu vượt 7%, lợi nhuận vượt 55% so với kế hoạch

+ Hợp nhất: doanh thu đạt 98% kế hoạch, lợi nhuận vượt 108% so với kế hoạch

3.2.2. Tình hình tài chính:

- Một số chỉ tiêu tài chính theo báo cáo tài chính riêng Công ty mẹ Tập đoàn:

+ Tổng tài sản, nguồn vốn tại thời điểm 31/12/2021 là 8.435 tỷ đồng, tăng 169 tỷ đồng tương đương 2% so với đầu năm chủ yếu từ lợi nhuận năm 2021.

+ Hiệu quả sử dụng vốn: Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu: 5,2% tăng 2,7% so với năm 2020.

+ Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu: 0,38.

+ Tình hình tài chính ổn định, khả năng thanh toán ở mức an toàn.

- Về công nợ:

+ Tổng nợ phải thu: 2.701 tỷ đồng, trong đó phải thu ngắn hạn là 1.143 tỷ đồng, phải thu dài hạn là 1.558 tỷ đồng (bao gồm khoản cho các công ty con vay lại từ nguồn vay ADB: 1.272 tỷ đồng).

+ Tổng nợ phải trả: 2.334 tỷ đồng, trong đó nợ phải trả ngắn hạn là 615 tỷ đồng, nợ phải trả dài hạn là 1.719 tỷ đồng (bao gồm khoản vay từ ADB là 1.513 tỷ đồng).

3.2.3. Tình hình đầu tư:

- Dự án đầu tư xây dựng tòa nhà văn phòng và căn hộ tại địa chỉ số 14 Võ Văn Kiệt – Quận 1- TP Hồ Chí Minh: đang tiếp tục triển khai theo kế hoạch. Tiến độ thi công đã được điều chỉnh chậm lại do bị ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19.

- Dự án đầu tư Nhà máy Sợi Nam Định – giai đoạn 2 tại KCN Hòa Xá – Nam Định: đang hoàn thiện dự án khả thi trình HĐQT phê duyệt .

- Dự án xây dựng Tòa nhà văn phòng, cửa hàng giới thiệu sản phẩm tại 458 Minh Khai, Vĩnh Tuy, Hà Nội: do không thực hiện được việc sắp xếp, xử lý nhà đất để Tập đoàn làm chủ đầu tư của dự án nên đã thay đổi phương án, để Công ty TNHH MTV Dệt 8/3 chủ động nghiên cứu khai thác sử dụng khu đất.

3.2.4. Thoái vốn:

- Trong năm 2021, Tập đoàn đã hoàn thành việc thoái toàn bộ vốn đầu tư tại Công ty CP Đầu tư Vinatex Tân Tạo: kết quả lãi 19,6 tỷ đồng, thu toàn bộ tiền thoái vốn 47,8 tỷ đồng.

- Hiện tại, Tập đoàn vẫn đang tiếp tục triển khai định giá các đơn vị trong danh mục thoái vốn đã được phê duyệt.

3.3. Giám sát Báo cáo tài chính riêng của Công ty mẹ Tập đoàn:

Kết quả kiểm tra không thay đổi so với Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH kiểm toán KPMG: Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính trước hợp nhất của Tập đoàn Dệt may Việt Nam tại ngày 31/12/2021; kết quả kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

3.4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã tham gia soạn thảo tài liệu và giảng dạy các chuyên đề về tài chính kế toán, quản trị rủi ro, kiểm soát nội bộ trong chương trình đào tạo nội bộ của Tập đoàn.

4. Đánh giá sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Cơ quan điều hành và các Cổ đông:

- Đối với Hội đồng quản trị: hàng quý, năm Ban Kiểm soát đều gửi Báo cáo kết quả kiểm tra giám sát đến Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Tập đoàn.

- Đối với Cơ quan điều hành: Ban Kiểm soát được Cơ quan điều hành cung cấp tài liệu và tạo điều kiện thực thi nhiệm vụ.

- Đối với các Cổ đông: trong năm 2021, Ban Kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu từ phía Cổ đông.

5. Khuyến nghị:

- Tiếp tục phát huy vai trò của Tập đoàn đối với các đơn vị thành viên trong việc định hướng chiến lược và chỉ đạo, điều hành hoạt động SXKD cũng như kịp thời hỗ trợ các đơn vị khó khăn trong mọi mặt hoạt động.

- Nghiên cứu, xác định nhu cầu thị trường trong tương lai để có định hướng chiến lược, đầu tư phù hợp.

- Tập đoàn cần phân tích, đánh giá hiệu quả sử dụng vốn tại từng khu vực, có phương án tái cơ cấu, giảm thiểu việc sử dụng vốn không hiệu quả; đẩy nhanh tiến độ thoái vốn tại các đơn vị đã có trong danh mục thoái vốn đã được phê duyệt.

- Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số, hướng tới quản lý số toàn Tập đoàn, đặc biệt với các đơn vị Tập đoàn có vốn góp chi phối để có thông tin kịp thời phục vụ công tác chỉ đạo điều hành trong bối cảnh thị trường diễn biến nhanh.

- Tiếp tục quan tâm, chú trọng đối với công tác đào tạo, phát triển đội ngũ cán bộ trẻ đáp ứng nhu cầu về nhân sự quản lý cho Công ty mẹ Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

6. Kế hoạch kiểm tra, giám sát năm 2022:

- Giám sát hoạt động của HĐQT, HĐQT Tập đoàn thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ.

- Giám sát kiểm tra theo quý, năm hoạt động của Công ty Mẹ Tập đoàn và các Công ty con.

- Thực hiện những công việc khác theo yêu cầu của HĐQT, của các cổ đông.

Trên đây là toàn bộ báo cáo về kết quả kiểm tra giám sát Tập đoàn trong năm 2021 của Ban Kiểm soát kính gửi tới Đại hội đồng cổ đông.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
TẬP ĐOÀN
DỆT MAY
VIỆT NAM
M.S.D.N: 0100100008
Q. HOÀN KIẾM - T.P HÀ NỘI

Trần Thị Thu Hằng

TỜ TRÌNH

**V/v Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2021 và kế hoạch năm 2022
của Tập đoàn Dệt may Việt nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt may Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29 tháng 06 năm 2021;

Căn cứ các Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán KPMG,

Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt may Việt Nam kính trình Đại hội Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021 và kế hoạch năm 2022, bao gồm:

- Báo cáo của Cơ quan Tổng giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 21-02-00241-22-1 đối với Báo cáo tài chính riêng;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 21-02-00241-22-2 đối với Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Bảng cân đối kế toán riêng và hợp nhất tại ngày 31/12/2021;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất năm 2021;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất năm 2021;
- Thuyết minh báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2021.

I. Về kết quả SXKD năm 2021 tại Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất

1. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2021

1.1. Bảng Cân đối kế toán

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2021	01/01/2021
1	Tổng Tài sản	20.345.823	18.019.676
1.1	Tài sản ngắn hạn	9.546.051	7.301.936
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	3.087.282	2.659.589
	- Hàng tồn kho	3.352.746	2.444.163
1.2	Tài sản dài hạn	10.799.773	10.717.740
	- Tài sản cố định	6.781.811	6.342.391
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	2.709.428	2.487.166
2	Tổng Nguồn vốn	20.345.823	18.019.676
2.1	Nợ phải trả	11.112.823	9.951.060

TT	Chỉ tiêu	31/12/2021	01/01/2021
	- Nợ ngắn hạn	6.988.512	5.674.169
	- Nợ dài hạn	4.124.310	4.276.891
2.2	Vốn chủ sở hữu	9.233.001	8.068.617
	- Vốn điều lệ	5.000.000	5.000.000
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	1.420.087	716.755
	- Lợi ích của cổ đông không kiểm soát	2.290.000	1.875.668

1.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1	Tổng doanh thu	16.985.353	14.842.614
	- Doanh thu thuần về bán hàng & CCDV	16.002.865	13.908.982
	- Doanh thu hoạt động tài chính	320.782	253.996
	- Phần lãi trong công ty liên kết	576.366	579.220
	- Thu nhập khác	85.340	100.416
2	Chi phí	15.528.862	14.249.219
3	Lợi nhuận trước thuế	1.456.491	593.395
4	Lợi nhuận sau thuế	1.323.913	560.541

2. Báo cáo tài chính riêng năm 2021 (công ty mẹ)

2.1. Bảng Cân đối kế toán

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	31/12/2021	01/01/2021
1	Tổng Tài sản	8.435.411	8.266.021
1.1	Tài sản ngắn hạn	2.691.253	2.352.207
	- Các khoản phải thu ngắn hạn	1.142.823	1.208.458
1.2	Tài sản dài hạn	5.744.158	5.913.814
	- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	3.042.277	3.064.771
2	Tổng Nguồn vốn	8.435.411	8.266.021
2.1	Nợ phải trả	2.334.543	2.453.587
	- Nợ ngắn hạn	615.499	512.771
	- Nợ dài hạn	1.719.043	1.940.815
2.2	Vốn chủ sở hữu	6.100.868	5.812.435
	- Vốn điều lệ	5.000.000	5.000.000
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	503.158	212.682

2.2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
1	Tổng doanh thu	1.629.155	1.445.774
	- Doanh thu bán hàng & CCDV	1.297.472	1.141.940
	- Doanh thu hoạt động tài chính	326.545	297.342

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020
	- Thu nhập khác	5.138	6.492
2	Chi phí	1.318.216	1.299.572
3	Lợi nhuận trước thuế	310.939	146.202
4	Lợi nhuận sau thuế	310.475	146.202

Đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021

Năm 2021, việc triển khai kế hoạch SXKD có nhiều kết quả đáng khích lệ trong bối cảnh dịch bệnh ảnh hưởng nặng nề trên phạm vi toàn quốc, đặc biệt tại thành phố Hồ Chí Minh. Các khoản chi phí phòng dịch, trả lương ngừng việc, tổ chức 3 tại chỗ, test covid, điều trị, cách ly tại chỗ cho người lao động đã ảnh hưởng rất lớn đến kết quả SXKD. Khó khăn về chuỗi cung ứng, chi phí vận chuyển, logistic của doanh nghiệp tăng cao và gây lên khả năng gián đoạn hoạt động ...

Với việc đổi mới công tác điều hành, Tập đoàn đã nhanh chóng thích nghi, tổ chức sản xuất kinh doanh linh hoạt, hiệu quả, tận dụng các cơ hội thị trường, hạn chế được các tác động tiêu cực và đạt được kết quả:

- Kết quả hợp nhất:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021		So sánh	
		KH ĐHĐCĐ	TH	21/20	KH
Doanh thu	14.842.614	17.365.000	16.985.353	114,4%	97,8%
Chi phí	14.249.219	16.665.000	15.528.862	109,0%	93,2%
LNTT	593.395	700.000	1.456.491	245,5%	208,1%

- Doanh thu hợp nhất tăng 14,4% so với năm trước, bằng 97,8% kế hoạch.
- Lợi nhuận hợp nhất tăng 145,5% so với năm trước, tăng 108,1% so với kế hoạch, gấp 1,9 lần kết quả của năm 2019 trước khi xảy ra dịch Covid-19.

- Kết quả công ty mẹ:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021		So sánh	
		KH ĐHĐCĐ	TH	21/20	KH
Doanh thu	1.445.774	1.522.800	1.629.155	112,7%	107,0%
Chi phí	1.299.572	1.322.025	1.318.216	101,4%	99,7%
LNTT	146.202	200.775	310.939	212,7%	154,9%
LNST	146.202		310.475		
Tỷ lệ chia cổ tức		6,0%	7,0%		

- Doanh thu công ty mẹ tăng 12,7% so với năm trước, tăng 7,0% so với kế hoạch.
- Lợi nhuận trước thuế tăng 112,7% so với năm trước, tăng 54,9% so với kế hoạch.

Lợi nhuận công ty mẹ năm 2021 đã có sự đóng góp (30%) từ hoạt động sản xuất kinh doanh Dệt may (2 chi nhánh Sợi), không như lợi nhuận các năm trước

chủ yếu từ cổ tức. Nhiều đơn vị đã dành một phần lợi nhuận chia cổ tức bằng cổ phiếu tăng vốn điều lệ để tạo nguồn cho đầu tư phát triển.

- Tỷ lệ cổ tức 2021: 7% vốn điều lệ, vượt kế hoạch ĐHCĐ phê duyệt.

Tập đoàn đạt được kết quả trên chủ yếu do các nguyên nhân:

- Các doanh nghiệp trong tập đoàn làm tốt công tác dự báo (ảnh hưởng của covid 19, xu thế ngành, thị trường bông xơ, sợi ...), đồng thời thường xuyên trao đổi, học hỏi kinh nghiệm tổ chức sản xuất, phòng chống dịch, linh hoạt, quyết đoán trong điều hành sản xuất, cân nhắc lĩnh vực ưu tiên, phương án tổ chức sản xuất phù hợp, hiệu quả nhất với doanh nghiệp trong điều kiện dịch bệnh.
- Doanh nghiệp sợi: tận dụng được cơ hội phục hồi của thị trường sợi, tổ chức tốt sản xuất, kể cả sản xuất “3 tại chỗ” trong thời gian dịch cao điểm để đảm bảo sản lượng, tận dụng cơ hội giá sợi tốt trong khi có nguyên liệu bông rẻ mua trước cho sản xuất, nhờ vậy biên lợi nhuận tăng, lợi nhuận đạt cao, nhiều doanh nghiệp đã xử lý được những tồn tại và lỗ lũy kế trong nhiều năm trước đó, tạo được nguồn tích lũy, dự phòng cho phát triển.
- Doanh nghiệp may, đặc biệt là may phía Nam mặc dù mất 2-3 tháng dịch bùng phát mạnh phải ngừng, giãn hoạt động nhưng nhờ có kinh nghiệm, uy tín, bạn hàng, đối tác gắn bó lâu dài lại luôn quan tâm chăm lo đời sống vật chất và tinh thần của người lao động nên khi bước vào “bình thường mới”, hầu hết người lao động ở doanh nghiệp phía Nam đã quay trở lại làm việc, đơn hàng tăng trở lại. Ngoài ra, các doanh nghiệp miền Bắc và Trung còn tận dụng tốt cơ hội về chuyển dịch đơn hàng trong mùa dịch. Do đó kết quả phục hồi khi hoạt động trở lại trong bình thường mới, lợi nhuận cả năm không bị giảm nhiều.
- Tập đoàn hình thành cơ chế vận hành mới với các Ban sản xuất kinh doanh như Ban SXKD Sợi, Ban SXKD Vải...nhằm hội tụ năng lực kỹ thuật, thị trường, tạo lên sức mạnh tập trung trong từng ngành sản xuất. Quá đó, các doanh nghiệp tương tác hỗ trợ nhau một cách tích cực, hiệu quả. Bên cạnh đó, mối liên hệ giữa công ty mẹ và các đơn vị chi phối trong triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh cũng chặt chẽ hơn, tạo tiền đề xây dựng chuỗi liên kết nội bộ, hướng tới sự phát triển bền vững.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022

1. Cơ sở lập kế hoạch

- Do ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp bởi chiến tranh Nga – Ukraina và các biện pháp trừng phạt của Mỹ và phương Tây với Nga và ngược lại, tốc độ tăng trưởng kinh tế toàn cầu được dự báo sẽ giảm tốc, gián đoạn thương mại, lạm phát tăng cao. Các thị trường Dệt may lớn như (Mỹ, EU) đều có tỷ lệ lạm phát cao kỷ lục trong quý 1 và được dự báo tăng trưởng GDP thấp hơn so với đầu năm, từ đó ảnh hưởng tới cầu dệt may thế giới và trong nước.
- Giá dầu tăng cao do chiến tranh Nga – Ukraina trực tiếp ảnh hưởng tới chi phí nhiên liệu, vận tải, từ đó làm tăng lạm phát, tăng chi phí đầu vào của doanh nghiệp. Chi phí logistic tiếp tục tăng do gián đoạn cung ứng và vận chuyển.
- Lạm phát cao gây áp lực tăng lãi suất ngân hàng. Đồng thời cũng dẫn đến khả năng tăng thu nhập để đảm bảo tiền lương cho người lao động duy trì cuộc sống, từ đó, giảm biên lợi nhuận của Doanh nghiệp.

- Ngành Sợi: Kết quả quý 1/2022 tương đối tốt tuy nhiên từ tháng 3 có nhiều dấu hiệu xấu, logistic ngày càng gián đoạn, giá bông tăng cao so với năm trước, giá sợi tăng không đáng kể, khách hàng còn nghe ngóng và chờ sự ổn định giá bông để chốt đơn hàng. Theo đó, dự kiến ngành sợi sẽ không hiệu quả như năm trước.
- Ngành May: Có nhiều cơ hội tăng đơn hàng (dự kiến tăng khoảng 20% so với năm trước) khi nền kinh tế dự báo vẫn có tăng trưởng, nhiều nước mở cửa trong điều kiện bình thường mới. Tuy nhiên, ngành may phải đối diện nhiều thách thức như giá nguyên liệu, chi phí logistic tăng, gián đoạn nguồn cung, nguyên phụ liệu về chậm (đặc biệt trong bối cảnh Trung Quốc tiếp tục chính sách Zero Covid khi số ca nhiễm tăng lên tại nước này), thiếu hụt lao động do dịch bệnh, và cũng không loại trừ khả năng có biến chủng virus mới khiến hạn chế đi lại tại nhiều quốc gia... Ngoài ra, hàng may mặc hiện nay đòi hỏi phải đáp ứng nhu cầu “ xanh hóa trong sản xuất” cũng là thách thức với doanh nghiệp.

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2022

Trước những khó khăn, thách thức của thị trường, bối cảnh kinh tế vĩ mô biến động, Tập đoàn và các doanh nghiệp tiếp tục bám sát và làm tốt công tác dự báo, tận dụng tốt các chính sách hỗ trợ của Chính phủ, triển khai đồng bộ các giải pháp về thị trường, tài chính, nhân sự, quản trị sản xuất tốt để triển khai hoạt động SXKD của các đơn vị thành viên tiếp tục vượt qua giai đoạn bất ổn của nền kinh tế thế giới. Theo đó, kế hoạch sản xuất năm 2022 của Tập đoàn đề ra:

2.1. Kế hoạch hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Nội dung	TH 2021	KH 2022	So sánh	
				Tuyệt đối	Tương đối
1	Doanh thu & thu nhập	16.985.353	18.067.000	1.081.647	106,4%
2	Chi phí	15.528.862	17.116.000	1.587.138	110,2%
3	Lợi nhuận trước thuế	1.456.491	951.000	-505.491	65,3%

- Doanh thu hợp nhất 2022 tăng 6,4% so với năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất bằng 65,3% so với năm 2021.

2.2. Kế hoạch công ty mẹ

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2021	KH 2022	So sánh KH22/TH21	
				Tuyệt đối	Tương đối
1	Doanh thu & thu nhập	1.629.155	1.750.148	120.993	107,4%
2	Chi phí	1.318.216	1.419.492	101.276	107,7%
3	LNTT	310.939	330.656	19.718	106,3%
4	Cổ tức	7%	6%		

- Doanh thu công ty mẹ tăng 7,4% so với năm 2021.
- Lợi nhuận trước thuế tăng 6,3% so với năm 2021.
- Về cổ tức: Dự kiến chia 6% trên vốn điều lệ.

Việc xây dựng kế hoạch SXKD dựa trên các yếu tố đầu vào của môi trường kinh doanh và việc ưu tiên đảm bảo giữ vững năng lực sản xuất của các đơn vị, đảm bảo khả năng thanh toán khi có các biến động dịch bệnh và bất ổn chính trị, qua đó nâng cao năng lực vận hành và thị trường để có cơ sở tiếp tục triển khai đầu tư tăng năng lực toàn tập đoàn trong những năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua. *AWD*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Lê Tiến Trường

TỜ TRÌNH

V/v Phân phối lợi nhuận năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt may Việt Nam

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2021 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam, Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt may Việt Nam kính trình ĐHĐCĐ phương án phân phối lợi nhuận năm 2021 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam như sau:

- Lợi nhuận sau thuế năm 2021: 310.475.289.925 đồng
- Lợi nhuận sau thuế các năm trước chưa phân phối: 192.682.269.230 đồng
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối đến 31/12/2021: 503.157.559.155 đồng.
- Lợi nhuận dùng để phân phối: **503.157.559.155** đồng
- Phương án phân phối lợi nhuận:
 - Chia cổ tức với tỷ lệ 7% vốn điều lệ: **350.000.000.000** đồng. Trong đó, đã tạm ứng cổ tức 5% vốn điều lệ trong tháng 3/2022.
 - Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: **20.957.000.000** đồng, bằng 6,75% lợi nhuận sau thuế 2021. Mức trích cụ thể của các Quỹ giao Hội đồng quản trị xem xét quyết định.
 - Trích quỹ khen thưởng cho Người quản lý **1.300.000.000** đồng bằng 0,42% lợi nhuận sau thuế 2021.
 - Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối chuyển năm sau: **130.900.559.155** đồng.
- Thời gian chi trả cổ tức: Trong vòng 90 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2021 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam, Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Tiến Trường

Số: 210/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2022

TỜ TRÌNH

**V/v thông qua tiền lương/thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021
và Phương án chi trả tiền lương/thù lao năm 2022**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn Dệt May Việt Nam năm 2021 và Kế hoạch SXKD 2022,

Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tập đoàn năm 2021 và Phương án chi trả tiền lương, thù lao năm 2022 như sau:

1. Tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tập đoàn năm 2021:

TT	Chức danh	Quý tiền lương, thù lao KH theo Nghị quyết ĐHCĐ	Quý lương, thù lao thực hiện theo kết quả SXKD (triệu đồng)
I	Hội đồng quản trị	3.948	3.472
II	Ban Kiểm soát	911	1.047
	Cộng (I+II)	4.859	4.519

2. Phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Tập đoàn năm 2022:

TT	Chức danh	Quý tiền lương, thù lao KH (triệu đồng)
I	Hội đồng quản trị	2.544
II	Ban Kiểm soát	1.560
	Cộng (I+II)	4.104

Quý tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS thực hiện theo Quy định hiện hành và quyết toán theo số lượng thành viên thực tế.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng. *h*

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**
**TẬP ĐOÀN
DỆT MAY
VIỆT NAM**
h
Lê Tiến Trường

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt may Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Tập đoàn Dệt may Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua,

Ban Kiểm soát Tập đoàn Dệt may Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 của Tập đoàn như sau:

1. Danh sách công ty kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (Đơn vị đang thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tập đoàn Dệt may Việt Nam)
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

2. Kế hoạch triển khai:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Ban Kiểm soát quyết định lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán nêu trên để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Tập đoàn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và theo đúng quy định hiện hành.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

